

Số: /KH-UBND

Tân Đoàn, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Tân Đoàn năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025. Thực hiện Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/7/2025 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2025. UBND xã Tân Đoàn ban hành kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo Nghị quyết số 76/NQ-CP, Nghị quyết số 60-NQ/TU và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/7/2025 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2025 và các văn bản có liên quan.

- Nhằm nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm của từng **Phòng**, Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc UBND xã; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Các nhiệm vụ, giải pháp CCHC phải cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của xã và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và sau sáp nhập.

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, xây dựng kế hoạch chi tiết, bố trí nguồn lực, tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Chỉ số PAR INDEX năm 2025 của xã xếp hạng thứ 35 xã, phường trở lên

trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ số SIPAS năm 2025 của xã xếp hạng thứ 35 xã, phường trở lên trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác chỉ đạo điều hành.

- Ban hành đầy đủ các văn bản, kế hoạch liên quan đến công tác CCHC.
- Xây dựng 01 nội dung tuyên truyền liên quan đến công tác cải cách hành chính.

- Kiểm tra tối thiểu 25% phòng, Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc UBND xã trong thực hiện triển khai công tác cải cách hành chính.

- Xây dựng 02 sáng kiến liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo tính mới, tính sáng tạo giảm bớt thời gian, kinh phí thực hiện thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện 01 cuộc đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Tổ chức các cuộc họp triển khai, giải đáp khó khăn, vướng mắc trong thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn xã.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. Cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của xã được xây dựng, ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời theo quy định.

- Thực hiện rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn sau sáp nhập, tổ chức lại theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

3.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá tối thiểu 30% số quy định và cắt giảm tối thiểu 30% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành theo kế hoạch của UBND tỉnh

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hoá Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đảm bảo tra cứu, hướng dẫn, nộp hồ sơ, giải quyết, trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát, cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện đối với các TTHC có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên theo kế hoạch của UBND

tỉnh.

- Trên 99% tỷ lệ hồ sơ TTHC UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

- 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân theo đúng quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% thủ tục hành chính cấp xã được niêm yết công khai theo quy định.

- 100% Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được giám sát thông qua hệ thống camera kết nối trên môi trường mạng; Phần đầu Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, được bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị theo đúng quy định.

3.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Xây dựng đề án về cơ cấu số lượng Phó Trưởng phòng tại các phòng chuyên môn và tương đương cấp xã.

- 100% phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được kiện toàn theo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn của xã, bảo đảm “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.

- Ổn định hoạt động tổ chức bộ máy chính quyền cấp xã sau sắp xếp trong năm 2025 đối với các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã.

- Tiếp tục bố trí, sắp xếp giảm số lượng cán bộ, công chức dôi dư sau sáp nhập.

- Thực hiện công tác phân cấp uỷ quyền, lồng ghép kiểm tra phân cấp uỷ quyền theo quy định.

3.4. Cải cách chế độ công vụ

- Rà soát, điều chỉnh phê duyệt 100% Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức, bộ máy.

- Cử công chức, viên chức tham gia 100% lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025.

- Lồng ghép kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm tra công vụ 04 cuộc trở lên đối với phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã. Lồng ghép kiểm tra từ 02 cuộc trở lên đối với các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã về thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện văn hoá công sở;

- Tiếp tục đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhập thông tin dữ liệu CBCCVC trên hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ CBCCVC tỉnh Lạng Sơn;

3.5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (chỉ tính vốn kế hoạch năm đánh giá; số liệu ước giải ngân đến 31/01 năm liền kề năm đánh giá) đạt 80% trở lên.

- Thực hiện công khai, chấp hành dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, quyết toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị phù hợp với thể chế hiện hành.

- Thực hiện báo cáo công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định.

3.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% hồ sơ công việc các cấp được xử lý trực tuyến và ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi mật).

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có giá trị tái sử dụng của các cấp chính quyền được số hóa.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình, một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đạt 90%.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết qua DVCTT toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đạt 80%.

- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được tích hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 70%. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán trực tuyến của DVCTT đạt 70%.

- 100% DVCTT toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền và kiểm tra CCHC

- Quán triệt, triển khai đồng bộ, quyết liệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, của Đảng ủy xã, của UBND xã về CCHC. Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, là khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC với nội dung và hình thức đa dạng, phong phú. Duy trì và nâng cao chất lượng tuyên truyền trên các Trang thông tin điện tử của xã, loa truyền thanh, các trang mạng xã hội Zalo, facebook..... Nghiên cứu tham gia nộp bài dự thi đầy đủ Cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng, giải pháp CCHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025”.

- Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, thực hiện kiểm tra trực tiếp tối thiểu 20% phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công. Đẩy mạnh kiểm tra đột xuất, tập trung vào các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm, có nhiều

TTHC giao dịch với người dân, doanh nghiệp. Triển khai đánh giá, xếp loại thực hiện nhiệm vụ và xác định chỉ số CCHC theo định kỳ.

- Nghiên cứu các sáng kiến hay, cách làm **hiệu quả** giảm bớt thời gian, kinh phí thực hiện thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng, minh bạch cho doanh nghiệp và người dân, thu hút các nguồn lực đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn của tỉnh nhằm tạo hành lang pháp lý thông thoáng, minh bạch để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tập trung vào việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho công chức làm công tác pháp chế, tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật. Tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung Đề án cải cách TTHC tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Tổ chức kiện toàn Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính công vụ.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2025; kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất các bộ, ngành Trung ương cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

- Công bố công khai TTHC, danh mục TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm tiến độ, nội dung theo quy định. Công khai TTHC, địa chỉ tiếp nhận và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị, tiến độ, kết quả giải quyết TTHC, kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý đúng theo quy định cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những thiếu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã tham gia thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đẩy mạnh hướng dẫn thực hiện thanh toán trực tuyến đối với thực hiện thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thành lắp hệ thống camera kết nối trên môi trường mạng; phân đấu bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị theo đúng quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị phù hợp với quy định và thực tiễn của xã, đặc biệt là sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Rà soát xây dựng Đề án về cơ cấu số lượng cấp Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng tại các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Triển khai Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, uỷ quyền trong quản lý nhà nước. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Kịp thời rà soát, điều chỉnh, phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương, của tỉnh sau khi sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức, bộ máy theo chủ trương của Đảng.

- Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển... và cơ cấu, chức danh, vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức.

- Triển khai các văn bản của cấp trên thực hiện các chính sách thu hút, đãi ngộ người có tài năng về công tác tại xã. Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức,

kỹ năng về hội nhập quốc tế, chuyển đổi số, nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu vị trí việc làm.

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh thực hiện văn hóa công vụ; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn, đảm bảo cơ sở dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện các quy định về quản lý tài chính, ngân sách; quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định hướng dẫn của Chính phủ, của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm các văn bản của cấp trên phân cấp ngân sách, khoán chi ngân sách trên cơ sở biên chế, nhiệm vụ chuyên môn được giao, định mức theo quy định; triển khai xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên, phân cấp nguồn thu nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp ở địa phương; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu giữa ngân sách các cấp năm 2026 và thời kỳ ổn định ngân sách mới đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

- Tiếp tục cơ cấu nhiệm vụ chi ngân sách của xã theo hướng giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, ưu tiên vốn cho các dự án trọng tâm, trọng điểm, có tính chất động lực làm cơ sở thu hút đầu tư, gia tăng năng lực sản xuất kinh doanh của tỉnh, tạo nguồn thu lâu dài ổn định cho ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục xây dựng đầy đủ các văn bản công khai, chấp hành dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, quyết toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính **công, thực** hiện tốt công tác báo cáo quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị; đánh giá hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai hiệu quả nội dung các Kế hoạch của UBND tỉnh về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số: Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 18/11/2021 về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 18/12/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025;

Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 22/10/2024 triển khai Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 06/11/2024 về Chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2025 và các văn bản khác có liên quan.

- Tiếp tục duy trì hoạt động ổn định Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh tại xã (LGSP), đảm bảo đường truyền kết nối liên thông với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); kết nối liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và chuyển đổi số.

- Duy trì ổn định đường truyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung đã triển khai: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh, Hệ thống thư điện tử công vụ, Kho dữ liệu số hóa TTHC của tỉnh... phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền trên địa bàn xã; tiếp tục phối hợp triển khai xây dựng và hoàn thiện Nền tảng Kiểm tra số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn phục vụ hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước.

- Duy trì App Lạng Sơn Smart (Công dân số Xứ Lạng) cho người dân và doanh nghiệp tương tác với chính quyền; Thực hiện nền tảng trợ lý ảo giải pháp tự động về thủ tục hành chính (người dân và doanh nghiệp).

- Xây dựng, phát triển hạ tầng số, hạ tầng truyền dẫn, hạ tầng dữ liệu...; kết nối liên thông, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh tạo nền tảng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nền tảng số của cơ quan nhà nước cung cấp; tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số và an toàn thông tin đến người dân, doanh nghiệp, trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì ổn định đường truyền, nâng cao chất lượng hiệu quả của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; tiếp tục phối hợp hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, bảo đảm kết nối liên thông, tích hợp đồng bộ dữ liệu với Công Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ giải quyết TTHC.

- Tiếp tục triển khai, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định, nâng cao tỷ lệ tái sử dụng hồ sơ đã số hóa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Duy trì các hệ thống, nền tảng cơ sở dữ liệu của tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của xã sau sắp xếp tổ chức bộ máy và sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

(Có phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025 của đơn vị mình **chậm nhất sau 15 ngày** kể từ ngày nhận được Kế hoạch này.
- Trong Kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị, phải xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, có tính định lượng, khả thi, đầy đủ các lĩnh vực CCHC; phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân; xác định rõ thời gian hoàn thành, sản phẩm đầu ra; bố trí nguồn lực, đề ra các giải pháp triển khai hiệu quả.
- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, toàn diện các nội dung CCHC. Định kỳ báo cáo UBND xã kết quả thực hiện (qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã).

2. Tổ Công tác Cải cách hành chính thuộc Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Tân Đoàn

Tham mưu, giúp UBND xã, Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo, điều phối các hoạt động CCHC trên địa bàn xã. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch theo lĩnh vực được phân công phụ trách; kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

3. Phòng Văn hoá - Xã hội xã

- Là cơ quan thường trực, tham mưu, giúp UBND xã chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ về tình hình, kết quả thực hiện CCHC theo quy định; kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.
- Tổ chức tham mưu UBND xã thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính; xây dựng mô hình sáng kiến, cách làm sáng tạo tham dự cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng, giải pháp cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025”. Thực hiện tốt công tác cải cách bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2025 của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ; tổ chức đánh giá, xếp hạng kết quả CCHC của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.
- Xây dựng 01 sáng kiến liên quan đến cải cách thủ tục hành chính giảm kinh phí, tiết kiệm thời gian cho người dân và doanh nghiệp.
- Thực hiện tốt các hồ sơ thủ tục hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình tham mưu đảm bảo đúng quy trình, quy định của UBND tỉnh.

4. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND xã thực hiện tốt các chỉ tiêu giao về công tác cải cách tài chính công, thường xuyên đánh giá về mức độ hoàn thành, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo nghị quyết HĐND xã giao trong năm 2025.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định dự toán kinh phí thực hiện CCHC của phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành

chính công xã. Căn cứ khả năng ngân sách của xã, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện tốt các hồ sơ thủ tục hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình tham mưu đảm bảo đúng quy trình, quy định của UBND tỉnh.

5. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tham mưu UBND xã thực hiện tốt công tác cải cách thể chế; thường xuyên kiểm tra giám sát công tác thi hành pháp luật trên địa bàn xã; thực hiện tốt công tác rà soát, ban hành văn bản QPPL trên địa bàn xã đúng quy định.

- Thực hiện tốt các hồ sơ thủ tục hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình tham mưu đảm bảo đúng quy trình, quy định của UBND tỉnh.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Tham mưu UBND xã thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các hồ sơ thủ tục hành chính đảm bảo 100% hồ sơ đúng quy trình, không có hồ sơ trễ hạn trên Cổng dịch vụ công theo quy định. Xây dựng 01 sáng kiến liên quan đến cải cách thủ tục hành chính giảm kinh phí, tiết kiệm thời gian cho người dân và doanh nghiệp. Tham mưu UBND xã thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp (chỉ số SIPAS).

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã, tích cực tuyên truyền cải cách hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, coi công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt của xã, mỗi cán bộ, công chức, viên chức là một tuyên truyền viên về cải cách hành chính. Thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, các văn bản về đo lường sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, đánh giá đúng thực chất, khách quan, đúng tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội của xã.

UBND xã yêu cầu Thủ trưởng các phòng chuyên môn, Trung tâm hành chính công xã, các đơn vị sự nghiệp thuộc xã, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan thuộc Đảng ủy xã;
- Các Phòng chuyên môn, Trung TPVHCC xã;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH(NCA).

Đàm Đức Thuận